

PHÂN TÍCH VỀ VIỆC SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NHẠY GIỌNG ĐỂ NÂNG CAO NĂNG LỰC PHÁT ÂM CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT KHOA NGÔN NGỮ ANH, ĐẠI HỌC PHENIKAA

Phạm Việt Phú
Đại học Phenikaa

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm cải thiện kỹ năng phát âm tiếng Anh của sinh viên tại Khoa Ngôn ngữ Anh, Đại học Phenikaa. Phát âm là một kỹ năng nền tảng đặc biệt quan trọng đối với sinh viên năm nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Anh để xây dựng khả năng giao tiếp và tự tin ngay từ đầu hành trình học tập của mình. Kỹ thuật Nhạy giọng (nghe và lặp lại có hướng dẫn) đã được áp dụng như một phương pháp nhằm đến việc giải quyết các khó khăn kéo dài trong phát âm. Có 38 sinh viên tham gia vào nghiên cứu này, được triển khai trong hai chu kỳ, mỗi chu kỳ gồm ba buổi học. Nghiên cứu đã cho thấy giá trị thực tiễn của shadowing như một chiến lược hữu hiệu hỗ trợ phát triển phát âm cho người học đang chuẩn bị bước vào giai đoạn học tiếng Anh chuyên sâu.

Từ khóa: kỹ năng phát âm, kỹ thuật nhạy giọng, sinh viên năm nhất

AN ANALYSIS OF USING SHADOWING TECHNIQUE TO IMPROVE FIRST YEAR ENGLISH-MAJORED STUDENTS' PRONUNCIATION COMPETENCE AT PHENIKAA UNIVERSITY

Pham Viet Phu
Phenikaa University

Abstract: This study is aimed at improving students' English pronunciation skills at the Faculty of English Studies, Phenikaa University—a foundational competence, especially vital for English-majored freshmen who must build clear and confident oral communication from the outset of their academic journey. The shadowing technique was implemented as a targeted method to address persistent pronunciation challenges. Thirty-eight participated in the study, which was carried out in two cycles, each consisting of three sessions. The first two sessions in each cycle focused on guided shadowing practice, while the third served as a post-test to measure progress. Data were collected through observations and tests and analyzed using both qualitative and quantitative methods. The study revealed its practical value for English learners, especially those preparing for advanced study.

Keywords: pronunciation skill, shadowing technique, first-year students

Nhận bài: 11/05/2025

Phản biện: 10/06/2025

Duyệt đăng: 14/06/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay khi tiếng Anh ngày càng trở nên quan trọng, phát âm đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tiếng Anh vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng truyền đạt và tiếp nhận thông tin trong giao tiếp. Tuy nhiên, phát âm là một kỹ năng phức tạp nên người học cần được tiếp cận với những phương pháp hiệu quả để luyện phát âm chuẩn. Một trong những phương pháp được đánh giá cao là kỹ thuật shadowing – hoạt động nghe và lặp lại lời nói càng chính xác càng tốt, giúp kích hoạt trí nhớ và phản xạ ngôn ngữ [4], từ đó cải thiện toàn diện kỹ năng phát âm.

Tại Khoa Ngôn ngữ Anh – Đại học Phenikaa, nhiều sinh viên năm nhất vẫn còn gặp khó khăn trong việc phát âm tiếng Anh. Vì vậy, ngay từ năm học đầu tiên, sinh viên cần được rèn luyện phát âm một cách bài bản để xây dựng nền tảng giao tiếp vững chắc. Bài viết này đề xuất áp dụng kỹ thuật Nhạy giọng (shadowing) vào lớp học phát âm nhằm giúp sinh viên năm nhất cải thiện rõ rệt

kỹ năng này và phát triển khả năng nói tiếng Anh chuẩn và hiệu quả hơn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm của phát âm

Phát âm được xem là một nhánh nhỏ trong lĩnh vực nghiên cứu ngữ âm học, được định nghĩa là hành động tạo ra các âm thanh của ngôn ngữ và khả năng nhận diện và diễn giải các âm đó trong quá trình giao tiếp.

Kortmann (2020) và Duranti và cộng sự (2015) phân chia phát âm tiếng Anh thành nhiều thành phần cụ thể như: nguyên âm đơn, đôi, ba; bán nguyên âm; phụ âm; cụm phụ âm; trọng âm từ; nhịp điệu; hình thức yếu – mạnh; và ngữ điệu câu.

2.2. Định nghĩa và ứng dụng kỹ thuật shadowing

Theo Casillas (2020), shadowing là một nhiệm vụ nghe tích cực, trong đó người học theo dõi lời nói và lặp lại càng chính xác càng tốt trong khi vẫn tập trung vào nội dung đầu vào. Kỹ thuật này yêu cầu người học vừa nghe, vừa ghi nhớ, vừa nói lại – do đó kích thích khả năng ghi nhớ tạm thời,

xử lý ngôn ngữ và điều phối vận động phát âm.

2.3. Câu hỏi nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu:

2.3.1. Câu hỏi nghiên cứu:

- Việc triển khai kỹ thuật shadowing trong dạy phát âm tiếng Anh cho sinh viên được thực hiện như thế nào?

- Kỹ thuật shadowing có hiệu quả đến mức nào trong việc cải thiện phát âm tiếng Anh của sinh viên?

2.3.2. Phương pháp nghiên cứu:

Nhằm mục đích cải thiện kỹ năng phát âm tiếng Anh cho 35 sinh viên năm nhất Khoa Ngôn ngữ Anh –Đại học Phenikaa thông qua kỹ thuật shadowing, tác giả đã áp dụng mô hình hành động gồm bốn bước: lập kế hoạch – thực hiện – quan sát – phản tư, được đề xuất bởi Kemmis & McTaggart (1988) [14] và áp dụng rộng rãi trong giảng dạy ngôn ngữ.

Quy trình nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trong 2 tháng, gồm 2 chu kỳ, mỗi chu kỳ gồm 3 buổi học: 2 buổi thực hành shadowing và 1 buổi kiểm tra sau học (post-test). Quá trình gồm các bước sau: (1) lập kế hoạch, (2) thực hiện, (3) quan sát và (4) phản tư.

Công cụ và kỹ thuật thu thập dữ liệu

Nghiên cứu sử dụng hai công cụ chính:

- Phiếu quan sát (Observation Sheet): được sử dụng trong tất cả các buổi học nhằm ghi lại sự tiến bộ và các hành vi học tập liên quan đến phát âm.

- Bài kiểm tra sau học (Post-test): được tổ chức vào cuối mỗi chu kỳ nhằm đánh giá mức độ cải thiện kỹ năng phát âm. [18].

Phân tích dữ liệu

- Dữ liệu định tính (từ phiếu quan sát): được

phân tích theo mô hình tương tác của Miles et al. (2014): thu thập – rút gọn – trình bày – kết luận, nhằm xác định các thay đổi hành vi học tập liên quan đến phát âm. [19]

- Dữ liệu định lượng (kết quả post-test): được xử lý bằng thống kê mô tả để tính điểm trung bình và mức độ tiến bộ giữa các chu kỳ.

2.4. Kết quả

2.4.1. Chu trình một:

2.4.1.1. Kết quả của phiếu quan sát:

Kết quả quan sát buổi học thứ nhất cho thấy:

- Sinh viên thực hiện đầy đủ các bước shadowing
- Phát âm còn yếu ở các yếu tố: biến âm (allophones), nối âm, trọng âm, nhịp điệu và ngữ điệu
- Mới chỉ đạt tương đối tốt ở các yếu tố: âm vị (phonemes) và tổ hợp âm (sound combinations)

Tại buổi học thứ hai, sinh viên bắt đầu có tiến bộ ở kỹ năng nối âm (linking sounds), thể hiện qua việc kết nối các âm cuối và đầu từ trong cụm như “congratulations on your good grade”. Tuy vậy, 4 yếu tố phát âm còn lại (allophones, trọng âm, nhịp điệu và ngữ điệu) vẫn là những điểm yếu rõ rệt và cần được ưu tiên trong chu trình hai.

2.4.1.2. Kết quả của bài kiểm tra post-test:

Bài post-test yêu cầu sinh viên đọc đoạn hội thoại có chứa các cụm từ được học, sau đó ghi âm và nộp.

Kết quả xác nhận những gì quan sát đã ghi nhận:

Thành thạo: âm vị, tổ hợp âm, nối âm

Chưa thành thạo: biến âm, trọng âm, nhịp điệu và ngữ điệu

Sau hai buổi thực hành kỹ thuật **shadowing**, sinh viên đã thực hiện bài kiểm tra phát âm (**post-test**) tại buổi học thứ ba. Dữ liệu kết quả được trình bày cụ thể qua hai bảng sau:

Bảng. Kết quả tổng thể post-test trong chu trình 1

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm số
1	Điểm cao nhất	86
2	Điểm thấp nhất	61
3	Điểm trung bình	72

→ Nhìn chung, **điểm trung bình đạt 72**, vượt sự chênh lệch giữa các sinh viên khi điểm thấp **chuẩn đầu ra tối thiểu là 70**. Tuy nhiên, vẫn có nhất chỉ đạt 61.

Bảng. Kết quả post-test theo từng tiêu chí phát âm

STT	Tiêu chí phát âm	Điểm trung bình	Chuẩn tối thiểu
1	Âm vị (Phonemes)	80	70
2	Biến âm (Allophones)	68	70
3	Tổ hợp âm (Combinations of Sounds)	78	70
4	Nối âm (Linkage of Sounds)	77	70
5	Trọng âm (Stress)	65	70

6	Nhịp điệu và cao độ (Rhythm & Pitch)	68	70
7	Ngữ điệu (Intonation)	68	70
	Điểm trung bình toàn bài	72	70

Phân tích kết quả

• **4/7 tiêu chí đạt chuẩn:** gồm *Phonemes*, *Combinations of Sounds*, *Linkage of Sounds*, và *Tổng điểm*.

• **3/7 tiêu chí chưa đạt chuẩn:** *Allophones*, *Stress*, *Rhythm and Pitch*, và *Intonation* đều dưới mức yêu cầu 70 điểm.

Kết quả post-test xác nhận rằng kỹ thuật shadowing bước đầu đã giúp sinh viên cải thiện rõ rệt dù sinh viên vẫn gặp nhiều khó khăn với biến âm, trọng âm, nhịp điệu, và ngữ điệu — những yếu tố phức tạp thuộc âm siêu đoạn tính. Đây sẽ là những nội dung cần được ưu tiên trong chu trình thứ hai để đảm bảo phát triển toàn diện kỹ năng phát âm tiếng Anh.

2.3.2. Chu trình hai:

Trong chu trình 2, kỹ thuật shadowing tiếp tục được triển khai với quy trình 10 bước giống như chu trình 1, tuy nhiên có một số điều chỉnh nhằm tập trung cải thiện 4 chỉ số phát âm còn yếu được xác định ở chu trình trước, bao gồm: biến âm (allophones), trọng âm (stress), nhịp điệu và cao độ (rhythm and pitch), và ngữ điệu (intonation).

• Nguồn học liệu: thay vì chỉ dùng audio như ở chu trình 1, sinh viên được thực hành shadowing qua video hội thoại có phụ đề với các biểu đạt quen

thuộc như: “congratulations”, “I hope so”, “I wish you luck”, “thank you”, và “you’re welcome” và tăng mức độ luyện tập.

• Post-test: sau 2 buổi luyện tập, sinh viên thực hiện bài kiểm tra post-test bằng cách đọc đoạn hội thoại theo ngữ điệu tiếng Anh chuẩn và nộp bản ghi âm qua Google Drive.

2.3.2.1. Kết quả của phiếu quan sát:

Việc quan sát trong chu trình 2 tập trung chủ yếu vào 4 chỉ số phát âm trọng tâm.

• Tại buổi học thứ nhất, sinh viên đã thể hiện sự tiến bộ rõ rệt ở allophones, stress và rhythm and pitch – ba trong số bốn chỉ số cần cải thiện.

• Các chỉ số từ chu trình 1 như âm vị (phonemes), tổ hợp âm (sound combinations) và nối âm (linking sounds) tiếp tục được duy trì ở mức tốt. Nhưng kết quả chưa tốt ở intonation (ngữ điệu).

Tại buổi học thứ hai, sau khi được hướng dẫn phân biệt ngữ điệu trong câu hỏi và câu khẳng định, sinh viên đã có cải thiện đáng kể trong việc áp dụng đúng ngữ điệu tiếng Anh. Nhìn chung, đến cuối buổi thứ hai, sinh viên đã nắm vững toàn bộ 7 chỉ số phát âm với nội dung bài hội thoại thực hành.

2.3.2.2. Kết quả của phiếu quan sát:

Buổi học thứ ba của chu trình 2 được dành cho việc kiểm tra kỹ năng phát âm. Dưới đây là kết quả:

Bảng 4. Kết quả tổng thể post-test trong chu trình 2

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm số
1	Điểm cao nhất	88
2	Điểm thấp nhất	70
3	Điểm trung bình	76

Bảng 5. Kết quả theo từng chỉ số phát âm

STT	Chỉ số phát âm	Điểm trung bình	Chuẩn tối thiểu
1	Âm vị (Phonemes)	77	70
2	Biến âm (Allophones)	75	70
3	Tổ hợp âm (Combinations of Sounds)	78	70
4	Nối âm (Linkage of Sounds)	77	70
5	Trọng âm (Stress)	75	70
6	Nhịp điệu và cao độ (Rhythm & Pitch)	75	70
7	Ngữ điệu (Intonation)	75	70
	Điểm trung bình toàn bài	76	70

Kết quả chu trình 2 cho thấy kỹ thuật shadowing đã phát huy rõ rệt hiệu quả cải thiện toàn diện kỹ năng phát âm. Sự tiến bộ này chứng minh rằng việc tăng cường thực hành shadowing mang lại hiệu quả tích cực trong giảng dạy phát âm tiếng Anh cho sinh viên không chuyên.

2.4. Khuyến nghị

Dựa trên kết quả thực nghiệm của cả hai chu trình và các phân tích trong phần thảo luận, nhóm nghiên cứu đưa ra một số khuyến nghị sau nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy phát âm tiếng Anh thông qua kỹ thuật shadowing đối với sinh viên không chuyên ngữ:

2.4.1. Đối với giảng viên tiếng Anh

- Tăng cường hoạt động shadowing qua video hội thoại có kèm phụ đề, thay vì chỉ sử dụng audio, để người học có thêm hỗ trợ hình ảnh giúp tăng khả năng bắt chước khẩu hình và ngữ điệu [20],[13].

- Chia nhỏ mục tiêu phát âm theo từng chu trình rèn luyện, giúp sinh viên không bị quá tải và dễ nhận thấy sự tiến bộ [20].

2.4.2. Đối với nhà trường và người thiết kế chương trình

- Khuyến khích tích hợp shadowing như một phần bắt buộc trong chương trình phát âm hoặc kỹ năng nghe-nói, đặc biệt ở học kỳ đầu tiên của sinh viên năm nhất.

- Đầu tư xây dựng thư viện học liệu shadowing (video/audio hội thoại chuẩn, có phụ đề và bản chép

lời) để hỗ trợ sinh viên luyện tập ngoài giờ học.

2.4.3. Đối với người học

- Kiên trì luyện tập shadowing thường xuyên tại nhà, ít nhất 10–15 phút mỗi ngày với video/audio ngắn, nhằm tăng sự quen thuộc với tốc độ nói tự nhiên và cấu trúc ngữ điệu trong tiếng Anh giao tiếp.

- Tự ghi âm và nghe lại để đánh giá phát âm của bản thân so với bản gốc – đây là một trong những kỹ năng học tập tự điều chỉnh hiệu quả mà shadowing hỗ trợ [13].

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu này đã triển khai kỹ thuật shadowing như một giải pháp sư phạm nhằm cải thiện năng lực phát âm tiếng Anh cho 35 sinh viên năm nhất Khoa Ngôn ngữ Anh – Trường Đại học Phenikaa. Việc luyện phát âm chuẩn, đặc biệt với các yếu tố ngữ âm nâng cao như trọng âm, ngữ điệu và nhịp điệu, là yêu cầu quan trọng ngay từ năm học đầu tiên đối với sinh viên chuyên ngành tiếng Anh.

Kết quả nghiên cứu cho thấy kỹ thuật shadowing là một phương pháp luyện phát âm hiệu quả, đặc biệt phù hợp với đối tượng sinh viên năm nhất chưa có nền tảng phát âm vững chắc. Không chỉ giúp cải thiện khả năng phát âm đúng, kỹ thuật này còn góp phần nâng cao độ lưu loát, khả năng nghe hiểu, ghi nhớ âm thanh, và sự tự tin khi sử dụng tiếng Anh trong môi trường học thuật và giao tiếp thực tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] H. Jeong, B. Thorén, and J. Othman, “Effect of altering three phonetic features on intelligibility of English as a lingua franca: a Malaysian speaker and Swedish listeners,” *Asian Englishes*, vol. 22, no. 1, pp. 2–19, 2018, doi: 10.1080/13488678.2018.1536817.
- [2] Sewell, *English pronunciation models in globalized world: Accent, acceptability, and Hongkong English*. Singapore Association for Applied Linguistics. Routledge, 2016.
- [3] M. Szyszka, *Pronunciation learning strategies and language anxiety*. Springer International Publishing, 2016.
- [4] N. Thi Huyen, N. Thi Minh Thao, T. Thi Dung, N. Tam Trang, X. Thuy, and C. Giay, “Shadowing and interpreting performances of English-major students,” *VNU J. Foreign Stud.*, vol. 36, no. 1, pp. 129–141, 2020, doi: 10.25073/2525-2445/VNUFS.4504.
- [5] J. He, A. S. Meyer, and L. Brehm, “Concurrent listening affects speech planning and fluency: the roles of representational similarity and capacity limitation,” *Lang. Cogn. Neurosci.*, vol. 36, no. 10, pp. 1258–1280, 2021, doi: 10.1080/23273798.2021.1925130.